

Bản án số: 180/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/12/2023

V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông **Nguyễn Thanh Phúc**

2. Bà **Trần Thị Tuyết Nga**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:*** không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 437/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị **Nguyễn Ngọc P**, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị P là: chị Phan Mỹ L - Luật sư Công ty L1 thuộc đoàn luật sư tỉnh V (xin vắng)

2. ***Bị đơn:*** Anh **Nguyễn Quốc D**, sinh năm 1978 (xin vắng)

Địa chỉ: Số A, ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Quốc D qua mai mối tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn ngày 27/4/1999 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, anh D thường xuyên đi nhậu về nhà chửi bới, đánh đập vợ nhiều lần mà không thay đổi. Anh D1 không lo đi làm kiếm tiền lo cho cuộc sống chung và không lo cho các con cũng như không chia sẻ các công việc trong gia đình với chị. Thậm chí anh D1 còn đánh đập chị dẫn đến sảy thai, có gia đình biết.

Cuối năm 2020, chị lên Thành phố Hồ Chí Minh làm việc 01 năm không còn sống chung với anh D1 nữa. Khi thấy chị bỏ đi, anh D1 năn nỉ cho anh lên ở cùng để làm việc nuôi con. Tuy nhiên, anh D1 vẫn không thay đổi, vẫn nghiện rượu. Mỗi lần nhậu xỉn về là anh D1 lại đánh đập chị, gây rối trật tự hàng xóm xung quanh. Hiện chị và anh D1 đã ly thân bốn tháng, mỗi người đã có cuộc sống riêng độc lập.

Nay chị nhận thấy tình cảm giữa hai bên không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quốc D.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/01/2000 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 31/01/2002 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác.

- *Bị đơn Nguyễn Quốc D trình bày:*

Anh và chị P qua mai mối tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn ngày 27/4/1999 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Anh và chị P không có mâu thuẫn gì. Trong thời gian chung sống, anh xác định anh cũng thường đi nhậu, khi vợ chồng cự cãi anh cũng chỉ đánh vợ vài bực tay chứ không có đánh nhiều, anh đi làm cũng có đưa tiền vợ. Do buồn bực chuyện gia đình nên anh mới đi nhậu. Trong lúc vợ chồng cự cãi nên anh có kêu chị P làm thủ tục ly hôn và từ đó anh và chị P không sống chung khoảng 04 tháng nay. Trong thời gian này vợ chồng không có liên lạc, không có hỏi han gì nhau, mạnh ai nấy sống. Địa chỉ của anh số 157A/8, ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long hiện anh vẫn sống tại địa chỉ này.

Theo yêu cầu ly hôn của chị P thì anh không đồng ý ly hôn. Lý do: anh còn thương vợ nên không muốn ly hôn nhưng hiện chưa có có giải pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, do hiện vợ chồng không liên lạc và không nói chuyện với nhau. Nếu chị P vẫn kiên quyết ly hôn thì tùy Tòa án quyết định.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/01/2000 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 31/01/2002 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn Nguyễn Ngọc P khởi kiện về việc xin ly hôn với bị đơn Nguyễn Quốc D có địa chỉ tại xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Quốc D có đơn xin vắng mặt xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Quốc D kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 27/4/1999 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long do đó quan hệ hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về mâu thuẫn vợ chồng, theo nguyên đơn trình bày: trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh D thường xuyên đi nhậu về nhà chửi bới, đánh đập vợ nhiều lần, không chia sẻ các công việc trong gia đình và đi làm cũng không đưa tiền chi lo cho gia đình. Chị và anh D không còn sống chung với nhau khoảng 04 tháng, vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh D.

Bị đơn anh D thừa nhận anh cũng thường đi nhậu, khi vợ chồng cự cãi anh có đánh vợ, hiện anh và chị P không còn sống chung khoảng 04 tháng, vợ chồng không liên lạc với nhau, mạnh ai nấy sống. Anh D1 cũng không gặp chị P để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy, theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu nhau, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Xét thấy, giữa chị P và anh D1 không còn sống chung với nhau, không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc nhau. Vì vậy, có căn cứ để xác định hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm

vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu của chị P yêu cầu được ly hôn với anh D1 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/01/2000 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 31/01/2002 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị P và anh D1 không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc chị P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ngọc P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Ngọc P được ly hôn với Nguyễn Quốc D.

2. Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/01/2000 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 31/01/2002 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Ngọc P nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị P nộp đã nộp theo biên lai thu số 0000025 ngày 09/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên chị P không phải nộp thêm.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết